TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2022/HSPT
Ngày: 16/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng
Các Thẩm phán: Ông Thái Duy Nhiệm
Bà Lê Thị Mai.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhật Phương, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Phạm Đức Thắng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 1012/2021/TLPT – HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Lường V và Nguyễn P, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2021/HSST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh T.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. Lường V – sinh ngày 02 tháng 7 năm 1984, tại huyện F, tỉnh T; nơi ĐKHKTT: SN 115A, H, phường B, thành phố T, tỉnh T; chỗ ở hiện nay: 02 khu liền kề đường PCT, phường Đ, thành phố T, tỉnh T; nghề nghiệp: nguyên cán bộ ngành R; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường B và bà Nguyễn T; vợ là Mã T và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ ngày 07/7/2020; tạm giam: ngày 16/7/2020; quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 04/5/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Trịnh NN – C ty Luật Hợp danh HG thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T; có mặt.

2. Nguyễn P – sinh ngày 15 tháng 12 năm 1995, tại huyện Th, tỉnh T; nơi cư trú: thôn Nh, xã TC, huyện Th, tỉnh T; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn S và bà Lê T; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: ngày 05/7/2020; tạm giam: ngày 14/7/2020; quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 04/5/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**** Người bị hại không kháng cáo:*** Anh Đoàn C, sinh năm: 1991; trú tại: thôn 2, xã P, huyện F, tỉnh T (không triệu tập tham gia phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường V và anh Đoàn C đã nhiều lần đánh bạc với nhau; nghi ngờ anh C đánh bạc bịp nên V nảy sinh ý định khống chế, đe dọa anh C để khai thác các mánh khóe đánh bạc bịp. V nói với Nguyễn P về ý định sẽ bắt giữ anh C thì được P đồng ý.

Ngày 02/7/2020, V và P thuê của chị Nguyễn S, sinh năm 1978 ở Lô 329, P, phường SS, thành phố T 01 căn nhà 03 tầng ở Lô số 328 liền kề, thời hạn thuê 01 tháng với giá tiền là 13 triệu đồng/tháng, mục đích bắt anh Đoàn C đưa về đây. V và P đã mua, chuẩn bị sẵn các vật dụng như 02 dùi cui điện, 04 chiếc điện thoại di động, 01 cuộn dây thép 01 ly, bàn ghế, thảm xốp trải sàn, găng tay y tế, dây dù, túi vải đen dùng để chụp đầu, còng số 8.

Chiều ngày 03/7/2020, Đoàn Văn C, Đoàn HN và một người tên GG là bạn gái của C đi xe ô tô từ Hà Nội vào tỉnh T. Sáng 04/7/2020 anh C gặp V tại thành phố T và hai bên hẹn nhau tối cùng ngày sẽ đánh bạc ở SS. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày 04/7/2020, V gọi điện cho P nói là tối sẽ tấn C và bắt giữ anh C, P đồng ý.

Chiều ngày 04/7/2020 P vào Trại tạm giam Công an tỉnh T đánh cầu lông cùng V, khoảng 20 giờ thì V mượn xe ô tô nhãn hiệu CRV BKS 10A333.33 của anh Nguyễn Văn Z chở P xuống SS. Trước khi đi, V và P bàn bạc kế hoạch cụ thể và thống nhất: khi nào V nói dừng lại đi vệ sinh thì cả hai sẽ hành động. Khoảng 22 giờ cùng ngày, V chở P vào đến Khu nghỉ dưỡng VVV66 thuộc địa phận phường Quảng Cư, thành phố SS cho P xuống xe và đợi gần cổng VVV66, V quay lên thành phố T đón anh C, anh C lên xe của V ngồi ở ghế phụ. V lái xe chở anh C đến Khu nghỉ dưỡng VVV66, qua cổng khoảng 50 mét thì đón P lên xe ngồi ở hàng ghế phía sau ghế phụ mà C đang ngồi. V điều khiển xe ô tô đi sâu vào bên trong, khi đến đoạn đường vắng vẻ, V tấp xe vào lề đường và nói *"Xuống tìm chỗ đi vệ sinh".* Ngay lúc này, như đã thống nhất với nhau từ trước P nhoài người lên dùng tay trái ghì vai trái anh C, tay phải dùng dùi cui điện dí vào vùng cổ, vai phải anh C, đồng thời V cũng lấy dùi cui điện bên cánh cửa xe bên lái ra, dí vào cổ, người anh C và nói *"Mày ngồi im không tao đánh";* anh C vùng vằng chống cự trên xe một lúc thì mở được cửa xe ô tô lao ra ngoài hô "Cướp, cướp" rồi bỏ chạy; trên đường chạy anh C làm rơi chiếc ví tiền xuống đường nhưng do sợ hãi nên không nhặt lên; còn V và P không bắt giữ được anh C nên V lái xe rời đi. Anh C chạy được một đoạn thì thấy một xe taxi do anh Nguyễn Q điều khiển; anh C nhờ anh Q chở quay lại nơi vừa xảy ra thì không còn thấy xe của V, đi thêm 01 đoạn thấy chiếc ví da của

mình nằm ở dưới đường nên anh C xuống xe nhặt nói anh Q chở về khách sạn MC, đến nơi thấy Đoàn Hải P chạy ra và nói "*V đến gửi trả lại chiếc điện thoại của C và gửi lời xin lỗi",* sau đó anh C và anh Đoàn HN đến Công an thành phố SS trình báo sự việc. Lường V và Nguyễn P bỏ trốn, đến ngày 05/7/2020 P đầu thú, ngày 07/07/2020 V đầu thú.

Quá trình thực hiện hành vi bắt anh C, V và P đã gây thương tích cho anh C, Kết luận giám định pháp y về thương tích số 510/2020/TTPY ngày 20/7/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh T có kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên với Đoàn C là 09% nhưng anh C không yêu cầu xem xét, xử lý trách nhiệm hình sự đối với hành vi này.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh T đã quyết định:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 157; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS. (Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo V).

Tuyên bố: Bị cáo Lường V và Nguyễn P phạm tội: "Bắt người trái pháp luật".

Xử phạt: Bị cáo Lường V 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 07/7/2020 đến ngày 04/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn P 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 05/7/2020 đến ngày 04/5/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2021, các bị cáo Lường V và Nguyễn P làm đơn kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt với lý do các bị cáo đã tự ý chấm dứt nửa chừng hành vi phạm tội và có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo thừa nhận Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt các bị cáo về tội "Bắt người trái pháp luật" là đúng, không oan và giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Lường V phát biểu ý kiến: Theo diễn biến vụ việc thì các bị cáo đã có ý thức chấm dứt hành vi phạm tội trước khi anh C bỏ chạy được là thuộc trường hợp tự ý nửa chừng chấm dứt tội phạm và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo V có thêm tình tiết mới là đã có công giúp đỡ địa phương nơi cư trú và quê hương gây quỹ phòng chống dịch Covid 19; ngoài ra nhân thân bị cáo tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm các Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xử phạt bị cáo bằng với thời hạn bị cáo đã bị

tạm giữ, tạm giam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích, nội dung và các tình tiết của vụ án có quan điểm: Đủ căn cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo như bản án sơ thẩm đã phân tích và nhận định. Kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ theo quy định của pháp luật nên được chấp nhận xem xét. Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích bắt giữ anh C nhưng chưa thực hiện được nên hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; tại cấp phúc thẩm các bị cáo xuất trình tài liệu có công gây quỹ giúp địa phương nơi cư trú và tại quê hương phòng chống dịch Covid 19, đây là tình tiết mới cần xem xét thêm cho các bị cáo; các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ như cấp sơ thẩm đã áp dụng và không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 157; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38, Điều 15, Điều 57 Bộ luật Hình sự. (Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P) để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Lời khai của các bị cáo Lường V và Nguyễn P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ kết luận: Do mâu thuẫn trong việc đánh bạc, Lường V và Nguyễn P cùng bàn bạc thống nhất việc khống chế, bắt anh C tại Khu nghỉ dưỡng VVV66 thuộc địa phận phường 4, thành phố SS sau đó đưa lên căn nhà 03 tầng ở Lô số 328 liền kề P, phường SS, thành phố T để nhằm mục đích khai thác các mánh khóe đánh bạc bịp. Sau khi thống nhất thời gian, địa điểm và cách thức thực hiện việc bắt giữ anh C; khoảng 22 giờ ngày 04/7/2020 V sử dụng xe ô tô nhãn hiệu CRV BKS 10A333.33 mượn của anh Nguyễn Văn Z chở P đến và đợi gần cổng Khu nghỉ dưỡng VVV66; V quay xe lên thành phố SS đón anh C lên xe ngồi ở ghế phụ. V lái xe chở anh C đến Khu nghỉ dưỡng VVV66, qua cổng khoảng 50m thì đón P lên xe ngồi ở hàng ghế phía sau mà C đang ngồi. V điều khiển xe ô tô đi sâu vào bên trong, khi đến đoạn đường vắng vẻ, V tấp xe vào lề đường và nói *"Xuống tìm chỗ đi vệ sinh*"; ngay lúc này P nhoài người lên dùng tay trái ghì vai trái anh C, tay phải dùng dùi cui điện dí vào vùng cổ, vai phải anh C, đồng thời V cũng lấy dùi cui điện ở cánh cửa xe bên lái ra, dí vào cổ, người anh C và nói *"Mày ngồi im không tao đánh";* anh C vùng vằng chống cự trên xe một lúc thì mở được cửa xe ô tô lao ra ngoài hô "Cướp, cướp" rồi bỏ chạy. Không bắt giữ được anh C theo như kế hoạch nên V và P ném bỏ toàn bộ công cụ gây án vào thùng rác bên đường và bỏ trốn; ngày 05/7/2020 P đầu thú và ngày 07/7/2020 V đầu thú.

Hành vi trên của Lường V và Nguyễn P có đủ các yếu tố cấu thành tội "Bắt người trái pháp luật"; trước và khi thực hiện tội phạm, các bị cáo đã thống nhất kế hoạch, phân công trách nhiệm cụ thể của từng người nhằm mục đích bắt giữ anh C nên bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo với tình tiết định khung hình phạt tại điểm a khoản 2 Điều 157 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

Tuy nhiên, mục đích phạm tội của các bị cáo là bắt giữ anh C tại địa điểm Khu nghỉ dưỡng VVV66 thuộc địa phận phường 4, thành phố SS sau đó đưa lên căn nhà 03 tầng ở Lô số 328 liền kề P, phường SS, thành phố T để khai thác các mánh khóe đánh bạc bịp nhưng anh C bỏ chạy được, các bị cáo chưa thực hiện được việc bắt giữ anh C như mong muốn do nguyên nhân khách quan. Như vậy, hành vi của các bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự; cấp sơ thẩm chưa xem xét áp dụng cho các bị cáo là thiếu sót.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do thân thể của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự - an toàn xã hội. Các bị cáo phạm tội có tổ chức, trong đó bị cáo V là người chủ mưu, khởi xướng, trực tiếp bàn bạc thống nhất với bị cáo P, phân công vai trò, phương thức phạm tội; bị cáo P là đồng phạm giúp sức thực hiện hành vi tích cực. Trên cơ sở đánh giá động cơ, mục đích, tính chất, hành vi, vị trí, vai trò thực hiện tội phạm, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lường V mức hình phạt cao hơn Nguyễn P là phù hợp.

Xét các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt; không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; là những người có thành tích xuất sắc trong công tác, bị cáo V được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhì, bị cáo P được Trung đoàn M3 tặng Danh hiệu chiến sỹ tiên tiến; gia đình bị cáo V có Bố đẻ là thương binh hạng ¾, mẹ bị cáo P được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì; sau khi phạm tội các bị cáo đầu thú; bị cáo V đã tác động đến gia đình bồi thường xong phần dân sự cho người bị hại. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo V xuất trình thêm tài liệu là Giấy khen của UBMT Tổ quốc phường Đ, thành phố T và Thư khen của UBND xã PL, huyện F; bị cáo P xuất trình thêm tài liệu là Thư khen của UBND xã Thiệu C, huyện Th cùng về việc góp quỹ phòng chống dịch Covid 19; đây là tình tiết mới thể hiện thêm sự ăn năn hối cải của các bị cáo. Do đó, cần chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, xử phạt Lường V ở mức đầu khung hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn P ở dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, hành vi, vị trí, vai trò thực hiện tội phạm của các bị cáo và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng và tính hướng thiện của Nhà nước để các bị cáo cải tạo, sớm trở về tái hoà nhập cộng đồng trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tại phiên toà là phù hợp.

Tại phiên toà phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo V và bị cáo V cho rằng các bị cáo đã tự ý chấm dứt hành vi phạm tội và đề nghị xử phạt bị cáo V với mức hình phạt bằng thời hạn tạm giữ, tạm giam: Xét thấy việc anh C bỏ chạy thoát khỏi việc bị bắt giữ là ngoài ý muốn của các bị cáo; khi anh C bỏ chạy đã hô hoán "Cướp, cướp" nên các bị cáo không tiếp tục đuổi bắt, không phải do các bị cáo tự ý chấm dứt hành vi bắt giữ anh C. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền tự do thân thể của người khác một cách trái pháp luật nên cần phải xử phạt nghiêm minh, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, không chấp nhận ý kiến này của Luật sư bào chữa cho bị cáo V. Đối với ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo V đề nghị xác định các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Lường V và Nguyễn P, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 147/2021/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh T, cụ thể như sau:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 157; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 57; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự (Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo V; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P).

Tuyên bố: Các bị cáo Lường V và Nguyễn P phạm tội "Bắt người trái pháp luật".

Xử phạt: Bị cáo Lường V 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2020 đến ngày 04/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn P 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2020 đến ngày 04/5/2021.

2. Án phí: Các bị cáo Lường V và Nguyễn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị

kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *VKSND cấp cao tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh T;*
- *VKSND tỉnh T;*
- *CA tỉnh T;*
- *Cục THADS tỉnh T;*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HSVA, HCTP.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Tiến Dũng